

# TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN BẢO VỆ PHÁP LUẬT Ở VIỆT NAM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CẢI CÁCH TƯ PHÁP VÀ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC (KỲ 2 VÀ HẾT)

TRINH TIẾN VIỆT\* - VŨ ĐÌNH HOÀNG\*\*

## 2.2. Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân

Tại Việt Nam, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) lần đầu tiên được đề cập tại Hiến pháp năm 1959, thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan thuộc Hội đồng Chính phủ, cơ quan Nhà nước địa phương, các nhân viên cơ quan Nhà nước và công dân<sup>1</sup>.

Đến Hiến pháp năm 2013, VKS là thiết chế Hiến định, được trao cho quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

Như vậy, kể từ khi ra đời cho đến nay, tổ chức và hoạt động của VKSND đã có nhiều sự thay đổi, trong đó có thu hẹp chức năng kiểm sát chung, tăng cường chức năng công tố cho thiết chế này. Trong định hướng cải cách tư pháp đến năm 2020, Bộ Chính trị đã đặt ra mục tiêu “*xem xét nghiên cứu việc chuyển Viện kiểm sát thành Viện công tố, tăng cường chức năng công tố trong hoạt động điều tra*”. Hiện nay, với thể chế chính trị ở Việt Nam cũng như xuất phát từ góc độ lý luận và thực tiễn, việc chuyển VKSND thành Viện công tố là điều còn tiếp tục cần nghiên cứu chứng minh tính cần thiết.

Ở các quốc gia theo mô hình tam quyền phân lập, dù là phân quyền cứng rắn hay phân quyền mềm dẻo, các nhánh quyền lực nhà nước đã kìm chế, đối trọng hạn chế sự vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Chẳng hạn như trong

mô hình phân quyền cứng rắn tại Hoa Kỳ, Tổng thống có quyền phủ quyết (pocket veto) với dự luật của Nghị viện, Tòa án tối cao có quyền xem xét tính hợp hiến của các đạo luật và các văn bản hành pháp do Nghị viện, Tổng thống ban hành, trong khi đó Tổng thống là người bổ nhiệm các Thẩm phán của Tòa án tối cao, còn Nghị viện có quyền đóng cửa Chính phủ. Vì vậy, ở các quốc gia theo mô hình tam quyền phân lập không đặt vấn đề phải có một thiết chế độc lập kiểm sát hoạt động tuân thủ pháp luật của các cơ quan nhà nước. Ở các quốc gia này, quyền công tố thuộc nhánh quyền hành pháp hoặc tư pháp bao gồm hai bộ chức năng chính: Hoạt động điều tra, thu thập chứng cứ (investigatorial) và trình bày các chứng cứ tại phiên tòa (forensic prosecutorial) - trên cơ sở đó đã phát triển chức năng buộc tội<sup>2</sup> của quyền này.

Ngoài ra, ở nước ta, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp (Điều 2 Hiến pháp năm 2013). Do không đặt ra vấn đề tam quyền phân lập nên phát sinh yêu cầu cần có một thiết chế độc lập để giám sát, kiểm tra việc tuân thủ pháp

\* Phó giáo sư, Tiến sĩ, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

\*\* Thạc sĩ, Học viện Chính trị KVI, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

<sup>1</sup> Xem: Nguyễn Đăng Dung, Đặng Minh Tuấn, Vũ Công Giao (Đồng chủ biên), *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020, tr.317.

<sup>2</sup> Xem: John H. Langbein, *The Origins of Public Prosecution at Common Law*, 17 American Journal of Legal History, 1973, p.314.

chế trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Việc thực hiện các cơ chế thanh tra, kiểm tra về bản chất vẫn là hoạt động nội bộ trong cùng một ngành nên khó có thể tránh khỏi sự nể nang, làm ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động này trên thực tế.

Trước đó, tại Hiến pháp năm 1992, sửa đổi năm 2001, dù quyền kiểm sát của VKS bị thu hẹp song thực tiễn cho thấy không thể bỏ hoàn toàn quyền kiểm sát hoạt động tư pháp. Bởi lẽ, hoạt động tư pháp - một dạng của hoạt động thực hiện quyền lực nhà nước, là hoạt động mang trong nó những thẩm quyền mạnh mẽ và có khả năng ảnh hưởng đến các quyền cơ bản nhất của con người nên cần và phải chịu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của nhiều cơ chế kiểm tra, giám sát khác nhau, đặc biệt là cần thiết lập cho được cơ chế giám sát trực tiếp, thường xuyên và có hiệu quả<sup>3</sup>. Việc kiểm tra, giám sát của VKS tỏ ra hiệu quả và ưu việt hơn so với công tác của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội khác và nhân dân chính bởi cơ cấu, tổ chức và tính trực tiếp, thường xuyên cũng như nguyên tắc hoạt động của thiết chế này.

#### *a. Lựa chọn phương án phù hợp để hoàn thiện về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân*

Trên tinh thần của Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (đã nêu), có thể đề xuất ra 02 mô hình để tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan này như sau:

(1) Mở rộng chức năng kiểm sát cho VKSND, tách chức năng công tố về cho một cơ quan trực thuộc Chính phủ;

(2) Giữ nguyên thiết chế VKSND như hiện tại, tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đáp ứng với các yêu cầu trong giai đoạn mới.

Nếu theo phương án (1), cần phải xem

<sup>3</sup> Xem: Nguyễn Thị Thủy, *Viện kiểm sát nhân dân trong tiến trình cải cách tư pháp*, <https://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-tiet/79/87>, truy cập ngày 18/6/2020.

xét một số khía cạnh sau:

*Một là*, nghiên cứu, xem xét, thừa nhận quyền kiểm sát là một quyền độc lập thứ tư của quyền lực nhà nước được quy định trong Hiến pháp<sup>4</sup> bên cạnh quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Việc này sẽ bảo đảm được tính chính đáng và chính danh của Viện kiểm sát, nâng cao vị thế của quyền kiểm sát, trao cho thiết chế này một vị thế xác định, khắc phục được hạn chế trong các bản Hiến pháp trước đây. Quyền kiểm sát không thể nhập vào bất kỳ một nhánh quyền lực nào bởi xuất phát từ quan điểm của Lê-nin trong bài viết “*Về chế độ song trùng trực thuộc và pháp chế*”, VKS được tổ chức theo nguyên tắc độc lập, tập trung, thống nhất, không song trùng trực thuộc để bảo đảm thiết chế này có khả năng chống lại bất kỳ ảnh hưởng địa phương và cá nhân nào khi thực hiện chức năng của mình.

*Hai là*, khi đã tách chức năng công tố ra khỏi VKSND, cần xem xét khôi phục lại chức năng kiểm sát chung của thiết chế này. Việc khôi phục chức năng này đã được chỉ ra là một yêu cầu chính đáng của xã hội trong một loạt nghiên cứu<sup>5</sup>. Tổ chức bộ máy của VKSND các cấp vừa bảo đảm tính phù hợp với hệ thống Tòa án, tạo thành hệ thống từ trung ương đến địa phương, vừa phải đáp ứng được yêu cầu thực hiện chức năng kiểm sát chung, góp phần quan trọng bảo đảm pháp chế được thực thi, góp phần phòng chống tham nhũng một cách hiệu quả (nếu chức năng này được khôi phục).

*Ba là*, phải có sự xác định rõ phạm vi

<sup>4</sup> Xem: Lê Cẩm, *Cải cách tư pháp và những yêu cầu thách thức đặt ra đối với Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Kiểm sát, số 12/2020, tr.34.

<sup>5</sup> Xem: Nguyễn Thái Phúc, *Viện kiểm sát hay Viện công tố*, Tạp chí Kiểm sát, số 14/2007; Phạm Hồng Hải, *Đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng thực hành quyền công tố đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, Tạp chí Kiểm sát, số 14/2007; Trương Đắc Linh, *Một số ý kiến về tổ chức Viện kiểm sát trong Chiến lược cải cách tư pháp*, Tạp chí Kiểm sát, số 14, 15/2008; v.v...

của chức năng kiểm sát cùng cách thức thực hiện quyền này để tránh sự trùng lặp, chồng chéo với cơ chế thanh tra, kiểm tra đã và đang được triển khai thực hiện cũng như thẩm quyền của Bộ Tư pháp. Đây cũng chính là một trong những lý do dẫn đến việc bỏ chức năng kiểm sát chung của VKSND trong lần sửa đổi Hiến pháp năm 1992, sửa đổi năm 2001.

Ngoài ra, theo Nghị định số 96/2017/NĐ-CP “*Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp*”, Bộ Tư pháp đang đảm nhiệm 35 đầu công việc, trong đó có theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, hướng dẫn, kiểm tra về hoạt động và tổ chức của một loạt các hoạt động như hoà giải ở cơ sở, thực hiện quy định pháp luật về lý lịch tư pháp, đăng ký nuôi con nuôi, hoạt động trợ giúp pháp lý, hỗ trợ tư pháp... Trong khi đó, theo Luật Thanh tra năm 2010, thiết chế thanh tra có nhiệm vụ là hoạt động xem xét, đánh giá, xử lý theo trình tự, thủ tục do pháp luật quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Như vậy có thể thấy, nếu khôi phục lại chức năng kiểm sát chung của VKS, cần phải cân nhắc, tổ chức lại cả hoạt động của Bộ Tư pháp và thiết chế thanh tra để tránh sự chồng chéo trong thẩm quyền kiểm tra và giám sát. Có thể tham khảo mô hình của một số quốc gia khác như ở Hàn Quốc, Bộ Tư pháp đảm nhiệm chức năng công tố, luận tội, kiểm soát về di trú và bảo vệ quyền con người...<sup>6</sup>; hay Bộ Tư pháp của Nhật Bản là cơ quan chịu trách nhiệm về hệ thống tư pháp, bảo đảm công tác cải huấn, quản lý về hộ gia đình, tài sản và đăng ký doanh nghiệp<sup>7</sup>.

Bốn là, trên cơ sở của nội dung vừa trình

<sup>6</sup> Xem: [http://www.moj.go.kr/moj\\_eng/1770/subview.do](http://www.moj.go.kr/moj_eng/1770/subview.do), truy cập ngày 24/7/2020.

<sup>7</sup> Xem: MOJ, *Ministry of Justice*, Public Information Office, 2015, p.1-7.

bày, có thể xem xét đưa quyền công tố về cho một cơ quan trực thuộc Chính phủ thuộc nhóm các cơ quan hành pháp. Cụ thể, Việt Nam có thể học tập mô hình của một số quốc gia khác như Hoa Kỳ, Pháp, Nhật Bản... mà tại đó, *quyền công tố* thuộc Bộ Tư pháp; hoặc mô hình của Hàn Quốc với thiết chế Viện công tố có mối quan hệ chặt chẽ với Bộ Tư pháp để thực thi chức năng của mình<sup>8</sup> nhưng không nằm trong Bộ Tư pháp, là cơ quan thực thi pháp luật tối cao của quốc gia<sup>9</sup>.

Nếu theo phương án (2), cần phải xem xét một số vấn đề sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của VKS đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trên tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (đã nêu); Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010, Nghị quyết 96/2019/QH2014 của Quốc hội “*Về Công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án*”. Theo đó, một trong những nhiệm vụ chính được đề ra là phải *bảo đảm duy trì được sự độc lập của Viện kiểm sát trong bộ máy nhà nước*. Để thực hiện được nhiệm vụ này trong thời gian tới, ngành Kiểm sát phải có một địa vị pháp lý rõ ràng của trong bộ máy quyền lực nhà nước<sup>10</sup>. Cho tới Hiến pháp năm 2013, dù được quy định trong một phần riêng, song vẫn chưa xác định rõ ràng là cơ quan kiểm sát thuộc nhánh quyền lực nhà nước nào bên cạnh Quốc hội - thực hiện quyền lập pháp, Chính phủ - thực hiện quyền hành pháp và Tòa án thực hiện quyền tư pháp.

<sup>8</sup> Xem: [http://www.moj.go.kr/moj\\_eng/1770/subview.do](http://www.moj.go.kr/moj_eng/1770/subview.do), ngày truy cập 29/7/2020.

<sup>9</sup> Xem: <https://www.spo.go.kr/site/eng/01/10102000000002018120605.jsp> ngày truy cập 29/7/2020.

<sup>10</sup> Xem: Lê Cẩm, *Tiếp tục cải cách tư pháp và đổi mới Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện nay*, Hội thảo khoa học: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 2020, tr.225.

Hai là, tiếp tục khẳng định mối quan hệ không thể tách rời giữa quyền công tố và quyền kiểm sát, triển khai thực hiện một cách có hiệu quả việc thực hiện quyền công tố và kiểm sát của VKS các cấp. Các Nghị quyết về cải cách tư pháp (đã nêu) cũng xác định cần tổ chức bộ máy của VKS phù hợp với hệ thống tổ chức Tòa án, bảo đảm tốt hơn các điều kiện để VKSND thực hiện hiệu quả chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; tăng cường trách nhiệm công tố trong điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra.

Ngoài ra, để bảo đảm hiệu quả của việc thực hiện quyền công tố của VKS các cấp, VKSND tối cao đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-VKSTC ngày 27/4/2020 “Về tăng cường trách nhiệm công tố trong giải quyết các vụ án hình sự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh chống tội phạm”, trong đó đề ra ba nhiệm vụ chính với ngành Kiểm sát. Một trong những trọng tâm là nâng cao trách nhiệm, vai trò của Kiểm sát viên, đặc biệt là với người đứng đầu khi thực hành quyền công tố trong quá trình giải quyết vụ án, từ giai đoạn xác minh tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, đến giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự. VKS các cấp phải có sự phối hợp chặt chẽ với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tiến hành tố tụng, qua đó thực hiện tốt các nhiệm vụ được quy định trong quá trình giải quyết vụ án hình sự nhằm thực hiện một cách có hiệu quả quyền công tố và quyền kiểm sát tư pháp.

Đặc biệt, để tăng cường hiệu quả của hoạt động công tố gắn liền với kiểm sát, VKSND tối cao đã ra Quyết định số 111/QĐ-VKSTC về ban hành quy chế công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố. Quyết định thay thế một loạt các văn bản đã ban hành trước đây của VKSND tối cao, thể hiện rõ mối quan hệ khăng khít giữa quyền kiểm sát và quyền công tố, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo điều hành trong quá trình giải quyết vụ án

hình sự.

Bên cạnh đó, trước yêu cầu của cải cách tư pháp, nhằm bảo đảm hiệu quả của việc thực hành quyền công tố, VKSND tối cao cũng đã chỉ đạo việc thực hiện phân công trực tiếp cho Trưởng phòng nghiệp vụ, Viện trưởng VKSND cấp huyện trực tiếp phụ trách chỉ đạo công tác quyết tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, mở sổ theo dõi, phân loại, thống kê báo cáo kịp thời; xây dựng quy chế phối hợp với Cơ quan Điều tra trong tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, tăng cường công tác kiểm sát trực tiếp trong quá trình tố tụng; quán triệt và triển khai nghiêm túc Thông tư liên tịch số 02/2017 ngày 22/12/2017 của liên ngành tư pháp Trung ương, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS)<sup>11</sup>.

#### ***b. Nghiên cứu mở rộng thiết chế Ủy ban Kiểm sát***

Trong hoạt động và tổ chức của VKSND các cấp, thiết chế Ủy ban Kiểm sát đóng một vị trí quan trọng, góp phần phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đảm bảo những quyết định của VKS được đưa ra chính xác, khách quan. Do đó, trong bối cảnh nhà nước đang tiếp tục đẩy mạnh công tác thực hiện dân chủ trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước nói chung và VKSND nói riêng, vai trò của Ủy ban Kiểm sát phải được phát huy, đặc biệt là trong quá trình lựa chọn, xem xét, đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm một số chức danh trong VKS các cấp và bảo đảm việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của VKSND các cấp. Để thực

<sup>11</sup> Xem: Lê Minh Long, *Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*, Hội thảo khoa học: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 2020, tr.254-261.

hiện tốt nhiệm vụ này, cần xem xét, mở rộng thiết chế này xuống cả VKSND cấp huyện và VKS quân sự cấp khu vực (*nếu đủ điều kiện*), đồng thời sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật liên quan để tạo cơ chế hoạt động hợp lý của thiết chế này.

### 2.3. Cơ quan Điều tra

Cũng trên tinh thần cải cách tư pháp, pháp luật về tổ chức và hoạt động của Cơ quan điều tra (CQĐT) đã được hoàn thiện để tăng cường hiệu quả của cơ quan này hướng đến mục tiêu hạn chế oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (đã nêu) đặt ra yêu cầu phải “*ngiên cứu và chuẩn bị mọi điều kiện để tiến tới tổ chức lại các Cơ quan điều tra theo hướng thu gọn đầu mối, kết hợp chặt chẽ giữa công tác trình sát và hoạt động điều tra tố tụng hình sự*”. Thực tế cho thấy, việc có quá nhiều đầu mối trong công tác làm giảm hiệu quả hoạt động của CQĐT cũng như đội ngũ Điều tra viên. Hơn nữa, hoạt động điều tra còn bị quan hệ hành chính chi phối, chưa có sự rành mạch giữa hoạt động điều tra tố tụng, điều tra trình sát và quản lý hành chính. CQĐT và Điều tra viên chưa thực sự độc lập trong hoạt động tố tụng, Điều tra viên chưa thể tự chịu trách nhiệm về hành vi và quyết định tố tụng của mình<sup>12</sup>, việc ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong hoạt động điều tra dù đã có nhiều chuyển biến tích cực song vẫn còn tồn tại.

Hiện nay, mô hình Cơ quan Cảnh sát điều tra được tổ chức theo hướng chuyên sâu, trong Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp có các Cục (cấp Bộ), Phòng (cấp tỉnh), Đội (cấp huyện) chuyên trách về điều tra các loại tội phạm theo thẩm quyền được giao. Tuy nhiên, qua thực tiễn hoạt động đã nảy sinh hiện tượng Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra các cấp gặp khó khăn trong việc quản lý Cơ quan Cảnh sát

điều tra cấp mình do nhiều việc, vừa đảm nhiệm tư cách tố tụng vừa đảm nhiệm các trách nhiệm quản lý hành chính khác<sup>13</sup>. Mặt khác, do các lực lượng điều tra theo chuyên trách nên có biểu hiện hoạt động “*độc lập*”, ít có sự phối kết hợp, trao đổi thông tin trong quá trình thực thi nhiệm vụ<sup>14</sup>. Đặt trong bối cảnh tội phạm càng ngày càng tinh vi, chuyên nghiệp, các tội phạm phi truyền thống với tính chất xuyên quốc gia, tổ chức và hoạt động của CQĐT cần phải có những thay đổi phù hợp để đáp ứng với yêu cầu thực tiễn nên cần triển khai một số biện pháp sau:

#### a. Bảo đảm pháp chế trong hoạt động điều tra

CQĐT hình sự được tổ chức theo nguyên tắc tại Điều 3 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015. Theo đó, khi tiến hành hoạt động điều tra, CQĐT, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm sự chỉ đạo, chỉ huy tập trung thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rành mạch, chuyên sâu, tránh chồng chéo và được kiểm soát chặt chẽ; CQĐT cấp dưới chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ của CQĐT cấp trên. Đây chính là các nguyên tắc bảo đảm pháp chế và nguyên tắc thủ trưởng chế trong hoạt động điều tra hình sự. Việc chấp hành nghiêm chỉnh 2 nguyên tắc này nhằm bảo đảm thực hiện được 2 nhiệm vụ: (1) Điều tra kịp thời, nhanh chóng, chính xác, khách quan, toàn diện, đầy đủ, không để lọt tội phạm và không làm oan người vô tội; và (2) Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rành mạch, chuyên sâu, tránh chồng chéo và

<sup>12</sup> Xem: Phan Thương, *Sẽ thu gọn đầu mối Cơ quan điều tra*, <https://plo.vn/plo/se-thu-gon-dau-moi-co-quan-dieu-tra-482960.html>, truy cập ngày 30/6/2020.

<sup>13</sup> Xem: Vũ Duy Công, *Cơ quan Cảnh sát điều tra trong TTHS Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, 2015, tr.103.

<sup>14</sup> Xem: Trần Trọng Lượng, *Một số ý kiến về điều chỉnh mô hình Cơ quan Điều tra trong tình hình hiện nay*, NXB. Công an nhân dân, Hà Nội, 2012, tr.109.

được kiểm soát chặt chẽ trong hoạt động điều tra.

Tuy nhiên, xuất phát từ tính chất đặc thù của ngành điều tra vừa phải áp dụng nhiều biện pháp nghiệp vụ, vừa phải bảo đảm tính bảo mật của thông tin trong quá trình điều tra nên thực tiễn tại nhiều đơn vị cho thấy việc chấp hành nguyên tắc thủ trưởng chế của Điều tra viên có xu hướng đáp ứng yêu cầu phục vụ trước hết nhiệm vụ chính trị, nghiệp vụ sau đó mới đến yêu cầu pháp luật<sup>15</sup>. Điều này không chỉ gây ra những hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, mà còn dẫn đến khả năng oan sai trong quá trình giải quyết vụ án hình sự, làm giảm hiệu quả của công tác đấu tranh chống tội phạm, gây mất niềm tin của nhân dân vào hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Do vậy, để khắc phục hạn chế này, đặt ra cho CQĐT một số yêu cầu nhiệm vụ gắn liền với cải cách tư pháp trong thời gian tới:

*Một là*, chỉnh đốn lại tổ chức và hoạt động để bảo đảm việc tuân thủ, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về tố tụng và điều tra, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong hoạt động tiến hành tố tụng, đặc biệt là VKSND.

*Hai là*, tiếp tục có những giải pháp căn bản trong công tác đào tạo, tuyển chọn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn, phẩm chất, đạo đức, chính trị của lực lượng cán bộ điều tra tại các đơn vị. Cùng với đó, thực hiện tốt công tác chính trị, tư tưởng trong hệ thống CQĐT, quán triệt các nguyên tắc đã được quy định, trong đó việc chấp hành

các quy định của Hiến pháp và pháp luật phải được đặt lên hàng đầu.

*Ba là*, tiến tới hoàn thiện pháp luật về kỷ luật trong CQĐT. Hiện nay, trong hệ thống các CQĐT, mới chỉ có CQĐT của VKSND tối cao xây dựng được một hệ thống các quy định riêng về kỷ luật với sai phạm trong hoạt động điều tra (Quyết định số 183/QĐ/-VKSTC-T1 ngày 04/4/2016 về Quyết định ban hành quy định về xử lý kỷ luật trong ngành Kiểm sát nhân dân). Bộ Quốc phòng mới đây đã ban hành Thông tư số 16/2020/TT-BQP ngày 21/02/2020 về việc áp dụng hình thức kỷ luật, trình tự, thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền xử lý kỷ luật trong Bộ Quốc phòng. Tuy nhiên, nội dung của Thông tư này chỉ dừng lại ở việc quy định một cách khái lược, chưa đề cập đến trường hợp vi phạm pháp luật trong hoạt động điều tra. Hiện nay, Bộ Công an đang hoàn thiện Dự thảo Thông tư quy định về việc xử lý kỷ luật cán bộ chiến sỹ Công an nhân dân, trong đó quy định các chế tài cụ thể đối với hành vi vi phạm trong quá trình tiến hành điều tra.

*b. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các lực lượng trong hoạt động điều tra*

Bên cạnh việc bảo đảm thực hiện nguyên tắc pháp chế, cùng với tiến trình cải cách tư pháp, pháp luật đã có những sự chỉnh lý kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động điều tra. So với Pháp lệnh Tổ chức Điều tra hình sự, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 đã cụ thể hóa các nội dung liên quan đến quan hệ phối hợp giữa CQĐT, Cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra, Đơn vị trình sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Theo đó, hoạt động điều tra phải tuân thủ nguyên tắc bảo đảm sự chỉ đạo, chỉ huy tập trung thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rành mạch, chuyên sâu, tránh chồng chéo và được kiểm soát chặt chẽ; điều tra kịp thời, nhanh chóng, chính xác, khách quan,

<sup>15</sup> Xem: Lê Minh Long, *Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*, Hội thảo khoa học: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 2020, tr.264.

toàn diện, đầy đủ, không để lọt tội phạm và không làm oan người vô tội. Hơn nữa, trong quá trình thực thi hoạt động chuyên môn nhằm duy trì trật tự pháp luật của các cơ quan này, việc bảo đảm công tác phối hợp giữa CQĐT, Cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra, Cơ quan trình sát sẽ tạo ra một mạng lưới đấu tranh rộng, xuyên suốt, qua đó phát hiện những hành vi nguy hiểm cho xã hội mới để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý bằng pháp luật hành chính hoặc tội phạm hóa để đấu tranh với những hành vi đó bằng pháp luật hình sự.

Pháp luật cũng xác định rõ mối quan hệ giữa hoạt động điều tra theo tố tụng và hoạt động trình sát; phân định rõ thẩm quyền hành chính và thẩm quyền tố tụng của Thủ trưởng Cơ quan Điều tra trong hoạt động điều tra hình sự. Trên cơ sở cơ chế được luật định, cần bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, trình sát giữa CQĐT với các đơn vị trình sát; đồng thời xem xét, đánh giá việc phối hợp với các cơ quan tư pháp, tương trợ tư pháp, các cơ quan nhà nước tại địa phương. Qua đó, khắc phục được những hạn chế trước đây khi không tách bạch được chức năng điều tra theo tố tụng với chức năng điều tra trình sát, giữa điều tra theo tố tụng với chức năng phòng ngừa xử lý vi phạm hành chính, dễ dẫn đến việc thực hiện trùng lặp các chức năng trong quá trình thực thi nhiệm vụ; ngoài ra, còn có thể dẫn đến việc điều tra, xử lý vụ việc một cách khép kín, thiếu khách quan<sup>16</sup>.

Cùng với đó, nhằm thực thi nguyên tắc *bảo đảm sự chỉ đạo, chỉ huy tập trung thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rành mạch, chuyên sâu, tránh chồng chéo và được kiểm soát chặt chẽ, căn cứ vào thực tiễn hoạt động, đường lối*

thu gọn đầu mối tăng cường tính chuyên trách của hoạt động điều tra đã được đẩy mạnh thực hiện. Theo đó, hợp nhất Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt và Cục Cảnh sát giao thông đường thủy thành một đầu mối là Cục Cảnh sát giao thông; hợp nhất Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt, Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy thành một đầu mối là Phòng Cảnh sát giao thông; bỏ quy định Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Phòng Cảnh sát bảo vệ và hỗ trợ tư pháp, Trại tạm giam là cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; bổ sung quy định Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an cấp tỉnh, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tinh, thành phố trực thuộc Trung ương là Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động Điều tra.

Hiện nay, nghiên cứu các quy định trong BLTTHS năm 2015, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự năm 2015 cho thấy, các cơ quan của Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, Cảnh sát biển, Kiểm ngư, một số cơ quan công an được giao tiến hành một số hoạt động điều tra... vẫn đang đảm nhiệm công tác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm hoặc phát hiện hành vi phạm tội đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì tiến hành các hoạt động kiểm tra, xác minh và điều tra theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trên thực tế, dù được pháp luật quy định nhưng một số cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra vẫn chưa phát huy được thẩm quyền điều tra theo tố tụng hình sự. Khi phát hiện được sự việc có dấu hiệu phạm tội, các cơ quan này chỉ tiến hành các hoạt động xác minh, ngăn chặn theo thủ tục xử lý vi phạm hành chính; còn tâm lý trông chờ,

<sup>16</sup> Xem: Nguyễn Thành, *Tiếp tục mô hình kết hợp trình sát với điều tra*, <http://cand.com.vn/thoi-su/Tiep-tuc-mo-hinh-ket-hop-trinh-sat-voi-dieu-tra-342673/>, truy cập ngày 29/8/2020.

ỷ lại Cơ quan Điều tra nên hiệu quả điều tra, xử lý tội phạm chưa cao<sup>17</sup>. Để khắc phục thực trạng này, trong định hướng cải cách tổ chức và hoạt động của CQĐT tại Nghị quyết 49/NQ của Bộ Chính trị (đã nêu) yêu cầu xác định rõ thẩm quyền của CQĐT trong mối quan hệ với các cơ quan khác được giao một số hoạt động điều tra. Nội dung này tiếp tục được khẳng định tại Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 12/3/2014, theo đó, giữ nguyên quyền hạn và quy định rõ hơn nhiệm vụ thực hiện một số hoạt động điều tra của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, Kiểm lâm... Đây là một việc làm cần thiết nhằm bảo đảm sự rõ ràng trong quan hệ công tác cũng như thẩm quyền điều tra, tránh sự chồng chéo gây lãng phí thời gian và nguồn nhân lực làm ảnh hưởng đến chất lượng công tác điều tra. Đặt trong bối cảnh cải cách tư pháp yêu cầu đổi mới hoạt động của CQĐT theo hướng CQĐT chuyên trách điều tra tất cả các vụ án hình sự, các cơ quan khác chỉ tiến hành một số hoạt động điều tra sơ bộ và tiến hành một số biện pháp điều tra theo yêu cầu của CQĐT chuyên trách, điều này càng quan trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã làm được, việc tinh gọn bộ máy hoạt động vẫn còn một số tồn tại cần phải giải quyết, mà điển hình là vị trí vai trò của lực lượng công an xã, phường, thị trấn khi tiến hành một số hoạt động điều tra. Theo quy định của Luật Công an nhân dân năm 2018, lực lượng Công an nhân dân được tổ chức thành 4 cấp: Bộ Công an; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Công an huyện, quận, thị xã, thành phố

trực thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; Công an xã, phường, thị trấn. Theo quy định của BLTTHS năm 2015, Công an xã, phường, thị trấn lại không thuộc diện cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra, điều này đang không thống nhất với nội dung tại khoản 6 Điều 40 Luật Công an nhân dân năm 2018. Khoản 6 Điều 40 quy định, các đơn vị Cảnh sát nhân dân cấp xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tham gia hỗ trợ và thực hiện yêu cầu của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan Điều tra, Điều tra viên và của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra. Như vậy, đơn vị công an xã, phường, thị trấn vẫn tham gia tiến hành một số hoạt động điều tra trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. Điều này đặt ra yêu cầu cần phải xem xét trao tư cách, địa vị tố tụng cho lực lượng này trong pháp luật tố tụng hình sự (TTHS), đồng thời làm rõ các vấn đề như nhiệm vụ được giao cho lực lượng này đảm nhiệm.

Hiện tại, theo quy định của Pháp lệnh Công an xã năm 2009, Công an xã có trách nhiệm tiếp nhận, phân loại, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã; kiểm tra người, đồ vật, giấy tờ tùy thân, thu giữ vũ khí, hung khí của người có hành vi phạm tội quả tang; tổ chức cấp cứu nạn nhân, bảo vệ hiện trường và báo cáo; lập hồ sơ ban đầu, lấy lời khai người bị hại, người biết vụ việc, thu giữ, bảo quản vật chứng; cung cấp hồ sơ, tài liệu, vật chứng, thông tin thu thập được và tạo điều kiện cho cơ quan có thẩm quyền... Khoản 7 Điều 9 Pháp lệnh Công an xã năm 2009 cũng quy định Công an xã có nhiệm vụ tổ chức bắt người phạm tội quả tang, người có quyết định truy nã, truy tìm đang lẫn trốn trên địa bàn xã; dẫn giải người bị bắt lên cơ quan Công an cấp trên trực tiếp... Rõ ràng, đây đều là những hoạt động liên quan đến hoạt động làm

<sup>17</sup> Xem: Đại tá Trần Đức Việt, *Xử lý tội phạm qua công tác kiện toàn mô hình nâng cao năng lực Cơ quan điều tra Công an các cấp*, <http://conganquangtri.vn/index.php?language=vi&nv=news&op=Tin-hoat-dong/Nang-cao-chat-luong-dieu-tra-xu-ly-toi-pham-qua-cong-tac-kien-toan-mo-hinh-nang-cao-nang-luc-co-quan-dieu-tra-Cong-an-cac-cap-397>, truy cập ngày 29/8/2020.

sáng tỏ tội phạm, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động điều tra. Tuy nhiên, cho tới nay, các hoạt động đó cùng Công an xã vẫn chưa có một vị trí cụ thể trong hoạt động tố tụng. Điều này dẫn đến việc các văn bản của lực lượng Công an xã, phường, thị trấn không thuộc hệ thống các văn bản tố tụng như quy định của BLTTHS như biên bản lấy lời khai ban đầu, biên bản tiếp nhận vật, tài liệu liên quan đến việc tố giác tội phạm. Điều này tiếp tục làm phát sinh thêm 1 giai đoạn (kéo dài 03 ngày) trong quá trình tiếp nhận tin báo tội phạm. Trong khi đó, cấp trưởng, cấp phó, cán bộ điều tra của các cơ quan của Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát biển, Kiểm ngư được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra vẫn có thẩm quyền khởi tố vụ án hình sự theo quy định tại Điều 39 BLTTHS... Việc xác định thẩm quyền cho đơn vị Cảnh sát nhân dân cấp xã, phường, thị trấn cũng giúp công tác bám địa bàn, thực hiện nghiệp vụ trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác trở nên hiệu quả hơn, qua đó kịp thời phát hiện, xử lý tội phạm, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tội phạm hoá những hành vi vi phạm pháp luật mới đã đến mức phải dùng pháp luật hình sự để đấu tranh.

### *c. Tăng cường bảo đảm quyền con người trong hoạt động điều tra*

Ghi nhận, bảo đảm, bảo vệ quyền con người trong hoạt động tố tụng là một trong những mục tiêu mà cải cách tư pháp hướng đến. Xuất phát từ thực tiễn trong hoạt động điều tra, cơ quan tiến hành tố tụng có thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế, biện pháp ngăn chặn để thực hiện nghiệp vụ, ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân bị khởi tố, điều tra. Chính vì vậy, ghi nhận, bảo đảm và bảo vệ quyền con người trong hoạt động điều tra là vấn đề cần thiết và quan trọng. Tuy nhiên, Luật Tổ chức Cơ quan

điều tra hình sự năm 2015 vẫn chưa ghi nhận bảo đảm, bảo vệ quyền con người là một nguyên tắc độc lập.

Do đó, để đạt được mục tiêu này, phải tăng cường hiệu quả của CQĐT trong hoạt động tố tụng, hướng tới giảm, hạn chế oan, sai, bảo đảm quyền con người trong hoạt động điều tra. Hiện nay, Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 46/2019/TT-BCA “Về thực hiện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự liên quan đến bảo đảm quyền bào chữa của người bị giữ trong trường hợp phạm tội quả tang hoặc theo quyết định truy nã, người bị tạm giữ, bị can; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị, khởi tố”; Thông tư liên tịch số 01/2018/TTLT-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao “Về quan hệ phối hợp giữa cơ sở giam giữ với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và Viện kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam”... Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy việc thực thi các quy định này còn một số tồn tại, luật sư chưa được bảo đảm về thời lượng gặp thân chủ, cơ chế phản ánh vi phạm với Thủ trưởng và Phó Thủ trưởng CQĐT trong trường hợp cán bộ điều tra vi phạm pháp luật chưa thực sự hợp lý.

Chất lượng của công tác phối hợp giữa CQĐT và VKSND cùng cấp trong quá trình tiến hành tố tụng còn bộc lộ một số hạn chế, đặc biệt trong quá trình áp dụng các biện pháp ngăn chặn. Theo quy định, trong một số trường hợp việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn phải có sự phê chuẩn từ VKS cùng cấp. Tuy nhiên, không phải vụ việc nào Kiểm sát viên cũng có mặt để kiểm sát hoặc yêu cầu điều tra kịp thời<sup>18</sup>, việc phê chuẩn quyết định áp dụng

<sup>18</sup> Xem: Lê Minh Long, *Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong*

biện pháp ngăn chặn lúc này dựa trên tài liệu, kết quả điều tra do CQĐT cung cấp. Điều này dẫn đến nhiều trường hợp việc áp dụng biện pháp ngăn chặn chưa chính xác, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị can... Do đó, yêu cầu phải xây dựng thêm những quy chế hoạt động rõ ràng trong hoạt động phối hợp giữa CQĐT và VKSND cùng cấp trên cơ sở của BLTTHS, pháp luật về tổ chức các cơ quan tư pháp hình sự để tăng tính hiệu quả trong hoạt động điều tra, hướng đến mục tiêu phát hiện chính xác và xử lý công minh, kịp thời mọi hành vi phạm tội, phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; góp phần bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

#### *d. Nâng cao hiệu quả của công tác hợp tác quốc tế trong phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm*

Trước bối cảnh tội phạm có tổ chức và tội phạm xuyên quốc gia, rửa tiền, buôn bán người phát triển nhanh chóng, đe dọa đến an ninh, an toàn quốc gia và khu vực, việc tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động điều tra là yêu cầu tất yếu. Chủ trương này được khẳng định tại Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 “Về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới”, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị (đã nêu), Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị “Về Hội nhập quốc tế”... Bên cạnh việc hoàn thiện hệ thống thể chế trong hoạt động tố tụng nói chung và điều tra nói riêng đặt yêu cầu phải xây dựng một lực lượng cán bộ chính quy, hiện đại, sẵn sàng đáp ứng các điều kiện để tiến hành hợp tác quốc tế. Hoạt động của CQĐT các cấp cần đổi mới theo hướng củng cố hiệu

*quả hoạt động phối hợp của CQĐT trong nước, đồng thời không ngừng tăng cường phối hợp với các đơn vị quốc tế trong và ngoài khu vực để tạo ra nhiều kênh liên lạc góp phần thực hiện hiệu quả các công tác tương trợ tư pháp và dẫn độ người phạm tội. Cùng với đó, yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện hệ thống về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc liên lạc, lưu trữ thông tin, dữ liệu bảo đảm tính nhanh chóng, chính xác, bảo mật của thông tin. Cập nhật và tiếp thu các phương pháp lưu trữ thông tin hiện đại từ các quốc gia phát triển, trong đó đặc biệt chú trọng mở rộng việc cung cấp thông tin và các dữ liệu điện tử phục vụ cho hoạt động điều tra, xác minh tội phạm<sup>19</sup>.*

quả hoạt động phối hợp của CQĐT trong nước, đồng thời không ngừng tăng cường phối hợp với các đơn vị quốc tế trong và ngoài khu vực để tạo ra nhiều kênh liên lạc góp phần thực hiện hiệu quả các công tác tương trợ tư pháp và dẫn độ người phạm tội. Cùng với đó, yêu cầu phải tiếp tục hoàn thiện hệ thống về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc liên lạc, lưu trữ thông tin, dữ liệu bảo đảm tính nhanh chóng, chính xác, bảo mật của thông tin. Cập nhật và tiếp thu các phương pháp lưu trữ thông tin hiện đại từ các quốc gia phát triển, trong đó đặc biệt chú trọng mở rộng việc cung cấp thông tin và các dữ liệu điện tử phục vụ cho hoạt động điều tra, xác minh tội phạm<sup>19</sup>.

#### *2.4. Cơ quan Thanh tra*

Trong hoạt động quản lý nhà nước, thanh tra đóng một vai trò quan trọng, phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân<sup>20</sup>.

Khác với kiểm tra và giám sát, thanh tra tuy có phạm vi hoạt động hẹp hơn nhưng có những biện pháp nghiệp vụ sâu hơn, đi vào thực chất, đến tận cùng của vấn đề như xác minh, thu thập chứng cứ, đối thoại, chất vấn, giám định<sup>21</sup>, áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật tác động lên đối tượng bị

<sup>19</sup> Xem: Nguyễn Ngọc Chí, *Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự đáp ứng yêu cầu toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, Luật học, số 2, 2018, tr.1-13.

<sup>20</sup> Xem: Điều 2 Luật Thanh tra năm 2010.

<sup>21</sup> Xem: Nguyễn Vũ Hoàng, *Giáo trình Nghiệp vụ công tác thanh tra*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.14.

quản lý để thực hiện công tác thanh tra. Thanh tra luôn gắn với quyền lực nhà nước, là một cơ chế mạnh, hiệu quả nếu được xây dựng một cách khoa học và chặt chẽ. Phát huy vai trò, hiệu quả của công tác thanh tra ngành tư pháp, được xác định là một trong những phương hướng và nhiệm vụ để hướng tới xây dựng một đội ngũ cán bộ tư pháp trong sạch, vững mạnh. Để thực hiện được mục tiêu này, Bộ Chính trị xác định hai vấn đề về thanh tra trong quá trình cải cách tư pháp: *Một là*, hoàn thiện pháp luật về tổ chức và hoạt động thanh tra, bảo đảm mọi hoạt động quản lý nhà nước đều chịu sự thanh tra của Chính phủ<sup>22</sup>. *Hai là*, phát huy vai trò của cơ chế thanh tra đối với hoạt động của các chức danh tư pháp bên cạnh các cơ chế kiểm tra, giám sát trước đó<sup>23</sup>. Cùng với đó, trong công tác phòng, chống tham nhũng, tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 ban hành “*Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020*”, Chính phủ cũng xác định, sửa đổi pháp luật về thanh tra theo hướng làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thanh tra nhà nước, tăng cường tính độc lập và tự chịu trách nhiệm của các cơ quan thanh tra cũng như hiệu lực thi hành các kết luận của cơ quan này là mục tiêu hướng đến của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

Thời gian qua, tổ chức và hoạt động của thiết chế thanh tra các cấp đã được điều chỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Thanh tra tại các cơ quan tư pháp cũng được hoàn thiện về thể chế, chẳng hạn TAND tối cao đã ban hành Quyết định số 918/2015/QĐ-TANDTC “*Về tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của các*

<sup>22</sup> Xem: Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 25/5/2005 của Bộ Chính trị “*Về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020*”.

<sup>23</sup> Xem: Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị “*Về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020*”.

*đơn vị trong bộ máy giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao*”; VKSND đã ban hành Quyết định số 192/QĐ-VKSTC “*Về quy chế tổ chức và hoạt động của thanh tra Viện kiểm sát nhân dân*”, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 41/2014/NĐ-CP “*Về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân*”... Trong thời gian qua, đã triển khai nhiều cuộc thanh tra hành chính, kiểm tra chuyên môn, kiến nghị thu hồi cho ngân sách nhà nước, qua đó, chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực. Như vậy, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được, tổ chức và hoạt động của thanh tra tư pháp vẫn bộc lộ một số vấn đề cần được nghiên cứu nhằm đáp ứng yêu cầu của cải cách tư pháp trong thời gian tới, cụ thể như sau:

### *a. Bảo đảm sự độc lập trong hoạt động của Cơ quan Thanh tra*

Cho tới nay, Luật Thanh tra năm 2010 vẫn chưa ghi nhận cụm từ “*độc lập*” trong nguyên tắc hoạt động thanh tra. Việc tiến hành thanh tra nhằm mục đích bảo đảm sự chấp hành nghiêm chỉnh chính sách và pháp luật, phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật. Do đó, để thiết chế này phát huy hiệu quả cần phải có cơ chế phù hợp để Cơ quan Thanh tra tiến hành biện pháp nghiệp vụ một cách độc lập. Hiện nay, Thanh tra nhà nước đang được tổ chức theo cấp quản lý hành chính tương ứng: Thanh tra Chính phủ; Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ (sau đây gọi chung là Thanh tra bộ); Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Thanh tra tỉnh); Thanh tra sở; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Thanh tra huyện) dẫn đến sự phụ thuộc của Cơ quan Thanh tra vào đơn vị chủ quản về tổ chức, nhân sự, kinh phí trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch, tiến hành thanh tra, gây ảnh hưởng đến tính chủ động và độc lập của hoạt động thanh tra.

Cùng với đó, theo Điều 8 Luật Thanh tra năm 2010, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ

quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động thanh tra, xử lý kịp thời kết luận, kiến nghị thanh tra và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi, quyết định của mình. Có thể thấy, Cơ quan Thanh tra vẫn còn phụ thuộc rất nhiều vào Thủ trưởng, người đứng đầu đơn vị trong quá trình thực hiện công tác nghiệp vụ khiến việc bảo đảm sự độc lập, khách quan, nhanh chóng và kịp thời của công tác thanh tra có nguy cơ bị tác động. Bên cạnh đó, theo quy định, Cơ quan Thanh tra chỉ có quyền kiến nghị, đề xuất, việc chưa trao cho Cơ quan Thanh tra thẩm quyền xử lý, áp dụng các chế tài với các hành vi vi phạm cũng là một trong những vấn đề khiến thiết chế này chưa bảo đảm được sự độc lập của thiết chế này trong hoạt động.

Chính vì vậy, để bảo đảm hiệu quả của hoạt động thanh tra, cần phải tiến hành một số biện pháp mà *trước tiên* phải sửa đổi lại pháp luật về tổ chức Cơ quan Thanh tra, ghi nhận nguyên tắc độc lập của cơ quan này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. *Thứ hai*, xây dựng một cơ chế tài chính độc lập tổ chức theo chiều dọc của ngành Thanh tra. Hàng năm, Quốc hội cấp ngân sách cho Chính phủ, Chính phủ dựa trên căn cứ thực tiễn hoạt động của ngành Thanh tra cấp ngân sách cho Thanh tra Chính phủ để cơ quan này làm đầu mối thực hiện việc phân bổ ngân sách trong ngành. *Thứ ba*, phải tăng cường hoạt động giám sát bên cạnh việc thực hiện công tác báo cáo trong quá trình thực hiện nghiệp vụ thanh tra. Cơ chế giám sát này cần được giao cho cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương và địa phương, Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp cùng các đoàn thể chính trị, xã hội và người dân. Để phát huy vai trò của người dân, việc triển khai có hiệu quả công tác giải quyết

khiếu nại, tố cáo cũng là một vấn đề cần phải lưu tâm trong thực tiễn thực hiện giám sát. *Thứ tư*, cần xem xét tăng thêm thẩm quyền cho thiết chế này (cụ thể sẽ được trình bày ở mục c).

**b. Phân định rõ ràng chức năng của Cơ quan Thanh tra với các thiết chế kiểm tra, kiểm sát**

Khắc phục tồn tại sự chồng chéo về tổ chức, hoạt động của công tác thanh tra và kiểm tra Đảng trong các cơ quan nhà nước nói chung và cơ quan tư pháp nói riêng, cơ chế phối hợp giữa Cơ quan Thanh tra và CQĐT chưa được quy định rõ ràng. Hiện nay, trên cơ sở thực hiện Nghị quyết 18 ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành trung ương khóa XII về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, một số địa phương đã tiến hành cải cách bộ máy chính quyền, sáp nhập Cơ quan Thanh tra với Ủy ban Kiểm tra Đảng tại địa phương. Việc phân định thẩm quyền, chức năng, quy chế hoạt động và sự phối hợp giữa 2 cơ quan này lại càng quan trọng bởi lẽ khi xử lý vi phạm của cơ quan, tổ chức, cán bộ đa số đều có sự vào cuộc của hai thiết chế này. Cơ quan Thanh tra tiến hành thanh tra trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật để chỉ ra sai phạm, mở đường cho Ủy ban kiểm tra thực hiện công tác của mình trên cơ sở Nghị quyết, Chỉ thị, Điều lệ của Đảng. Vì vậy, tại một số nơi, nhất là nơi đã tiến hành thí điểm sáp nhập hai cơ quan này, xảy ra tình trạng bộ phận thực hiện công tác thanh tra còn có trường hợp đùn đẩy trách nhiệm cho bộ phận kiểm tra Đảng trong thực tiễn.

Bên cạnh thiết chế kiểm tra Đảng, cần có sự nghiên cứu một cách đồng bộ mối quan hệ giữa Cơ quan Thanh tra với các cơ quan tư pháp, bởi lẽ bản thân các cơ quan tư pháp cũng tổ chức hệ thống thanh tra theo chiều dọc của ngành. Cùng với đó, trong trường hợp xem xét khôi phục lại quyền kiểm sát chung cho VKSND như

đã đề cập, đâu sẽ là ranh giới phân định giữa thẩm quyền kiểm sát chung và thanh tra? Đây là một trong những vấn đề đã từng có nhiều quan điểm trái chiều trong lần sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 dẫn đến việc bỏ chức năng kiểm sát chung của VKSND.

### *c. Tiếp tục nâng cao hiệu quả của hoạt động thanh tra*

Theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010, thanh tra được tiến hành dưới các dạng thức gồm thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất. Thực tiễn tiến hành thanh tra cho thấy việc thanh tra theo kế hoạch còn bộc lộ nhiều hạn chế khi đơn vị, đối tượng bị thanh tra chống chế tạm thời, khiến chất lượng của các cuộc thanh tra theo kế hoạch chưa bảo đảm được tính toàn diện, cụ thể, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý. Nhiều vụ việc, sai phạm không phải do Cơ quan Thanh tra phát hiện mà do phản ánh từ người dân hoặc sự vào cuộc từ báo chí khiến hiệu quả của công tác thanh tra bị nghi ngờ.

Có thể xem xét đưa Cơ quan Thanh tra trở thành một trong các cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra, trao cho cơ quan này quyền khởi tố khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hình sự. Đây là một vấn đề có căn cứ bởi lẽ để tiến hành hoạt động của mình, theo quy định của pháp luật Cơ quan Thanh tra cũng phải tiến hành một số hoạt động điều tra, thu thập chứng cứ, tài liệu, được phép áp dụng một số biện pháp nghiệp vụ luật định. Thông tư số 05/2014/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về “*Quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra*”, trong quá trình chuẩn bị thanh tra, việc thu thập thông tin, tài liệu, nắm tình hình để phục vụ cho việc ban hành quyết định thanh tra được tiến hành. Trong quá trình thanh tra, Thanh tra viên có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu, thông tin, làm rõ các vấn đề liên quan đến thanh tra, trường hợp phát hiện

có dấu hiệu tội phạm sẽ hoàn thiện hồ sơ, chuyển hồ sơ cho CQĐT (Điều 30). Việc chuyển hồ sơ cho CQĐT đang làm kéo dài thời gian, tạo điều kiện cho người, cơ quan thực hiện hành vi có dấu hiệu phạm tội có thể tiến hành tiêu hủy vật, tài liệu liên quan đến vụ việc, gây khó khăn cho quá trình điều tra sau này. Chính vì vậy, việc trao thẩm quyền khởi tố cho Cơ quan Thanh tra là một điều cần cân nhắc nghiên cứu để tăng cường hiệu quả của công tác bảo vệ pháp luật.

Tuy nhiên, việc tăng thêm thẩm quyền cho Cơ quan Thanh tra cũng là một vấn đề cần cân nhắc và chỉ được triển khai trên cơ sở bảo đảm tính độc lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế này. Bởi lẽ, Cơ quan Thanh tra có nhiệm vụ bảo đảm sự tuân thủ, chấp hành chính sách, pháp luật, trực tiếp phát hiện và xử lý vi phạm tại các đơn vị nên việc phải thường xuyên đối mặt với hiện tượng tiêu cực như đưa hối lộ là khó tránh khỏi. Việc tăng quyền cho cơ quan này mà không có các cơ chế khác để giám sát, tăng cường sự độc lập, khách quan sẽ dễ dẫn đến nhiều hệ lụy xấu, làm nảy sinh tiêu cực trong quá trình thực hiện nghiệp vụ mà mới đây, một số vụ việc liên quan đến công tác thanh tra vi phạm đã bị đưa ra truy tố là minh chứng điển hình. Theo quy định tại Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 “*Quy định về giám sát hoạt động thanh tra*” việc giám sát hoạt động thanh tra đang giao cho người ra quyết định thanh tra; tổ giám sát hoặc công chức được người ra quyết định thanh tra giao giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra. Việc giám sát hoạt động thanh tra mang tính chất nội bộ; hơn nữa, hình thức giám sát được thực hiện thông qua chế độ thông tin, báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu báo cáo liên quan đến thanh tra, điều này dễ làm phát sinh sự quan liêu trong công tác giám sát, có nguy cơ thiếu khách quan. Cuối cùng, cần tiếp tục siết chặt kỷ luật, chấn chỉnh

kỷ cương với cán bộ, công chức, viên chức ngành Thanh tra, góp phần bảo đảm minh bạch, trong sạch, vững mạnh của ngành Thanh tra trong Chỉ thị số 769/CT-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ “Về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành Thanh tra”.

### 3. Kết luận

Trong giai đoạn cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là yêu cầu cải cách tư pháp sau năm 2020 và thực hiện Chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 hướng tới việc bảo đảm sự thượng tôn pháp luật và những giá trị cao quý của quyền con người, quyền công dân, việc tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật là một yêu cầu tất yếu, xu thế khách quan của thời đại. Do đó, việc tiếp tục định hướng cải cách tư pháp hiện nay phải gắn với thực tiễn phòng ngừa, đấu tranh, chống tội phạm ở nước ta, hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật (cụ thể là 4 cơ quan đã nêu) tại Việt Nam cần đặt trong bối cảnh của thế giới và khu vực; tiếp thu một cách có chọn lọc những thành tựu khoa học pháp lý quốc tế về tổ chức bộ máy, các cơ chế chính sách về hoạt động của các cơ quan này, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tư pháp, hoạt động thanh tra..., hướng đến xây dựng một bộ máy tinh gọn, khoa học, hiệu quả, tăng cường niềm tin của nhân dân vào hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở Việt Nam. Cùng với đó, nghiên cứu để có cơ chế thực hiện hoạt động giám sát của các cơ quan quyền lực nhà nước như Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận giám sát hoạt động của TAND cấp cao và VKSND cấp cao ở ba khu vực của đất nước thì việc thực hiện nhiệm

vụ này như thế nào khi trong Hiến pháp và pháp luật về tổ chức các cơ quan bảo vệ pháp luật chưa thấy có sự điều chỉnh./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Ban Nội chính Trung ương, *Tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới và hoàn thiện hệ thống tư pháp (1986 - 2016)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2016.

[2] Nguyễn Hòa Bình, *Không ngừng phấn đấu, nỗ lực đổi mới, tạo động lực mới cho sự phát triển mạnh mẽ của các Tòa án trong tương lai*, trong sách: *Xây dựng TAND xứng đáng là biểu tượng của công lý, lẽ phải và niềm tin*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019.

[3] Bộ Ngoại giao Việt Nam, *Thông tin cơ bản về Liên minh Châu Âu*, mofahcm.gov.vn/mofa/cn\_vakv/euro/nr040823164750/ns170830101817, truy cập ngày 24/6/2020.

[4] Bộ Tư pháp, *Quyết định số 1573/QĐ-BTP ngày 28/8/2015 về Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam*.

[5] Lê Cẩm, *Tiếp tục cải cách tư pháp và đổi mới Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền hiện nay*, Hội thảo khoa học: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 2020.

[6] Lê Cẩm, *Cải cách tư pháp và những yêu cầu thách thức đặt ra đối với Viện kiểm sát nhân dân trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Kiểm sát, số 12/2020.

[7] Hà Chi, *Sẽ sáp nhập 35 Tòa án cấp huyện*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/tin-quan-tam/se-sap-nhap-35-toa-an-cap-huyenm>, truy cập ngày 24/6/2020.

[8] Nguyễn Ngọc Chí, *Hợp tác quốc tế trong TTHS đáp ứng yêu cầu toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học, Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội, số 2, 2018.

[9] Vũ Duy Công, *Cơ quan Cảnh sát điều tra trong TTHS Việt Nam*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, 2015.

[10] Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, *Chỉ thị số 416-CT ngày 03/12/1990 về việc tăng cường*

công tác thanh tra, điều tra, xử lý các việc tham nhũng và buôn lậu.

[11] Nguyễn Đăng Dung, Đặng Minh Tuấn, Vũ Công Giao (Đồng chủ biên), *Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020.

[12] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập, tập 50*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.

[13] Trần Ngọc Đường, *Bàn về nguyên tắc hiến định: Tranh tụng trong xét xử được bảo đảm*, <http://daibieunhandan.vn/>, truy cập ngày 01/4/2019.

[14] John H. Langbein, *The Origins of Public Prosecution at Common Law*, 17 American Journal of Legal History, 1973.

[15] Julien Vilquin and Erica Bosio, *Improving court efficiency: the Republic of Korea's e-court experience*, Doing business, 2014.

[16] Phạm Hồng Hải, *Đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan thực hiện chức năng thực hành quyền công tố đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, Tạp chí Kiểm sát, số 14(7)/2007.

[17] Lê Hồng Hạnh, Đặng Công Cường (đồng chủ biên), *Độc lập tư pháp ở Việt Nam và tiêu chí đánh giá*, Nxb. Hồng Đức, 2015.

[18] Thu Hằng, Hồng Nhì, Trần Thường, Lương thấp, áp lực nhiều, mỗi tháng 5 Thẩm phán xin nghỉ việc, <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/quoc-hoi/luong-thap-ap-luc-nhieu-moi-thang-5-tham-phan-xin-nghi-584975.html>, truy cập ngày 23/6/2020.

[19] Thu Hằng, *Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*, <http://dangcongsan.vn/phap-luat/tiep-tuc-doi-moi-to-chuc-va-hoat-dong-cua-toa-an-dap-ung-yeu-cau-cai-cach-tu-phap-526100.html>. truy cập ngày 23/6/2020.

[20] Thu Hằng, *Nguyên tắc Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật - Thực tiễn thực hiện và kiến nghị*, <https://www.tapchitoaan.vn/bai-viet/nghien-cuu/nguyen-tac-tham-phan-hoi-tham-xet-xu-doc-lap-va-chi-tuan-theo-phap-luat-thuc-tien-thuc-hien-va-kiem-nghi>, truy cập ngày 14/7/2020.

[21] Nguyễn Vũ Hoàng, *Giáo trình Nghiệp*

*vụ công tác thanh tra*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019.

[22] Học viện Cảnh sát nhân dân, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Xây dựng kỹ năng tham dự phiên tòa cho điều tra viên trong Công an nhân dân*, Hà Nội, 2019.

[23] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, *Giáo trình Nhà nước và pháp luật*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội, 2018.

[24] Nuno Garoupa, Tom Ginsburg, *GUARDING THE GUARDIANS: JUDICIAL COUNCILS AND JUDICIAL INDEPENDENCE*, 57 Am. J. Comp. L.103, 2009.

[25] NCSC, *Survey of Judicial Salaries*, Vol. 40 No. 2 Data and Rankings as of July 1, 2015.

[26] Trương Đức Linh, *Một số ý kiến về tổ chức Viện kiểm sát trong chiến lược cải cách tư pháp*, Tạp chí Kiểm sát, số 14, 15/2008.

[27] Lê Minh Long, *Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới*, Hội thảo khoa học: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 2020.

[28] Tâm Lụa, *Tòa án xét xử công khai sao hạn chế người dân vào dự*, <https://tuoitre.vn/>, truy cập ngày 31/8/2020.

[29] Trần Trọng Lượng, *Một số ý kiến về điều chỉnh mô hình Cơ quan điều tra trong tình hình hiện nay*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2012.

[30] MOJ, *Ministry of Justice*, Public Information Office, 2015.

[31] Đặng Hoàng Anh, *Hội đồng tư pháp quốc gia - Thiết lập độc lập về quản lý Tòa án của Tây Ban Nha*, <https://law.tueanhgroup.vn/hoi-dong-tu-phap-quoc-gia/>, truy cập ngày 27/7/2020.

[32] Peter Causton, *The e-court service - a vision of the future*, <https://www.lawsociety.org.uk/communities/solicitor-judgesdivision/>

articles/e-court-service/. truy cập ngày 24/6/2020.

[33] Hoàng Phê (chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Viện Ngôn ngữ học, Trung tâm Từ điển học, Nxb. Đà Nẵng, 2006.

[34] Nguyễn Thái Phúc, *Một số vấn đề về quyền công tố của Viện kiểm sát nhân dân*, trong Kỷ yếu đề tài: *Những vấn đề lý luận và thực tiễn cấp bách của TTHS Việt Nam*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội, 1995.

[35] Nguyễn Thái Phúc, *Viện kiểm sát hay Viện công tố*, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 2/2007.

[36] Hoàng Thị Kim Quế (chủ biên), *Giáo trình Lý luận Nhà nước và Pháp luật*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016.

[37] Quốc hội, *Nghị quyết (không số) ngày 22/12/1988 về công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội*.

[38] Robert W. Shaffern, *Law and Justice from Antiquity to Enlightenment*, Rowman & Littlefield Publishers, 2009.

[39] Lê Văn Sua, *Chế định về Hội thẩm, vai trò của Hội thẩm khi tham gia xét xử - Một số kiến nghị hoàn thiện*, <https://moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=1862>, truy cập ngày 14/7/2020.

[40] Thanh tra Chính phủ, *Thông cáo báo chí về kết quả chủ yếu công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2015*.

[41] Thanh tra Chính phủ, *Thông cáo báo chí về kết quả chủ yếu công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2017*.

[42] Thủ tướng Chính phủ, *Chỉ thị số 424-CT ngày 23/8/1993 quy định một số điểm về việc phối hợp giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp...*

[43] Nguyễn Thảo, *Một số vướng mắc, bất cập trong Luật tổ chức TAND năm 2002*, <http://noichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/201311/mot-so-vuong-mac-bat-cap-trong-luat-to->

[chuc-toa-an-nhan-dan-nam-2002-292880/](http://chuc-toa-an-nhan-dan-nam-2002-292880/), truy cập ngày 23/6/2020.

[44] Phan Thương, *Sẽ thu gọn đầu mối Cơ quan điều tra*, <https://plo.vn/plo/se-thu-gon-dau-moi-co-quan-dieu-tra-482960.html>. truy cập ngày 30/6/2020.

[45] Nguyễn Thị Thủy, *Viện kiểm sát nhân dân trong tiến trình cải cách tư pháp*, <https://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-tiet/79/87.>, truy cập ngày 18/6/2020.

[46] Nguyễn Minh Tuấn, Phạm Thị Đào, *Thực trạng tôn trọng án dân sự và các kiến nghị giải quyết*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 17, 2016.

[47] Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, *Về Viện kiểm sát Liên bang Nga*, <https://tks.edu.vn/thong-tin-khoa-hoc/chi-tiet/120/313>, truy cập ngày 18/6/2020.

[48] Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân qua 60 năm xây dựng và phát triển*, Hà Nội, 2020.

[49] Võ Khánh Vinh, *Hoạt động pháp luật: Những vấn đề lý luận*, Tạp chí Khoa học pháp lý, số 5/2005.

[50] Võ Khánh Vinh (chủ biên), *Giáo trình Các cơ quan bảo vệ pháp luật*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2008.

[51] Võ Khánh Vinh, *Xã hội học pháp luật*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2020.

[52] Võ Khánh Vinh, *Chính sách pháp luật*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội, 2020.

[53] V. Lê, *Công tác tư pháp, cải cách tư pháp đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng*, <http://dangcongsan.vn/phap-luat/cong-tac-tu-phap-cai-cach-tu-phap-da-dat-duoc-nhieu-thanh-tuu-quan-trong-543225.html>. truy cập ngày 15/6/2020.

[54] World Bank, *Analysis of Human Resources Management in the Montenegrin Judiciary*, January 2016.

[55] [http://www.moj.go.kr/moj\\_eng/1770/subview.do](http://www.moj.go.kr/moj_eng/1770/subview.do), ngày truy cập 24/7/2020.